TAND HUYỆN ĐĂKTÔ **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 04/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂKTÔ, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Trần Thanh Hảo và bà Phạm Thị Hiền;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Hân.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐăkTô, tỉnh Kon Tum, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/HSST - QĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Trường V , sinh năm 1991 tại Đăk Tô, Kon Tum; Nơi đăng ký NKTT: Thôn 8, xã D , huyện Đ , tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ V hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Phan V Thanh (Đã chết); con bà Lê Thị Nguyệt; có vợ là Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1992, có 01 con sinh năm 2012. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/02/2019, ngày 22/3/2019 trốn khỏi nơi giam giữ, ngày 31/3/2019 bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giam cho đến nay - Có mặt.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện ĐăkHà xử phạt 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện ĐăkTô xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 11/5/2016 chấp hành xong hình phạt và đã thực hiện xong các nghĩa vụ của hai bản án.

*** Người bị hại**:

- Anh Châu Thành V , sinh năm 1966, trú tại: Khối 5, thị trấn D, huyện Đ , tỉnh Kon Tum - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chị Trương Thị Hồng N , sinh năm 1977; trú tại: Thôn 8, xã Diên Bình, huyện ĐăkTô, tỉnh Kon Tum - Có mặt.

*** Người làm chứng**: Anh Nguyễn Anh H , sinh năm 1995, trú tại: Thôn 8, xã D , huyện Đ , tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 31/12/2018 Phan Trường V đã cùng với Phan Bắc Hải đi đến kho của anh Châu Thành V tại thôn 4, xã Diên Bình, huyện ĐăkTô để trộm cắp tài sản. V và Hải đã trộm cắp được 07 béc tưới cà phê; 01 đầu bơm hút nước; 01 máy cưa lốc. Trộm cắp xong V dùng xe máy của Hải chở Hải ngồi phía sau ôm đầu bơm, máy cưa lốc về nhà bà Lê Thị Nguyệt (Mẹ đẻ của V) để cất dấu, sau đó cả hai quay lại chở tiếp 04 béc tưới cà phê về cất dấu tại nhà bà Nguyệt. Hải định quay lại chở 03 béc tưới còn lại nhưng V nói có người rọi đèn pin, sợ bị phát hiện nên V không đi nữa mà về nhà ngủ còn Hải lấy xe máy bỏ đi đâu V không biết. Đến 8 giờ sáng ngày 02/01/2019 anh Châu Thành V đến thăm rẫy phát hiện mất tài sản nên trình báo cơ quan Công an giải quyết.

Kết luận định giá tài sản số 01/KL - ĐGTS ngày 08/01/2019 của hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện ĐăkTô kết luận tổng giá trị tài sản bị mất của anh Châu Thành V là 14.031.000đ (Mười bốn triệu không trăm ba mốt nghìn đồng).

Hành vi trộm cắp tài sản của Phan Trường V đang trong quá trình điều tra, ngày 16/01/2019 V tiếp tục trộm cắp 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng của chị Trương Thị Hồng N trú tại thôn 8, xã Diên Bình, huyện ĐăkTô, tỉnh Kon Tum. Khi sự việc bị phát hiện V bỏ trốn khỏi địa phương ngày 15/02/2019 bị bắt tạm giam.

Cáo trạng số 05/CT - VKS ngày 24/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô truy tố bị cáo Phan Trường V về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ N quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 30 đến 40 tháng tù; trừ đi thời gian bị cáo trốn khải nơi giam giữ.

Chấp nhận yêu cầu bồi thường của người bị hại.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ĐăkTô, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có ý kiến gì và cũng không khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 23 giờ ngày 31/12/2018, bị cáo đã lén lút đến nhà kho của anh Châu Thành V tại thôn 4, xã Diên Bình huyện ĐăkTô trộm cắp 07 béc tưới cà phê; 01 đầu bơm; 01 máy cưa lốc có tổng giá trị 14.031.000đ(Mười bốn triệu không trăm ba mốt nghìn đồng). Ngày 16/01/2019 bị cáo tiếp tục lợi dụng sự sơ hở của chị Trương Thị Hồng N trong việc quản lý tài sản đã cạy cốp xe máy của chị N lấy 80.000.000đ(Tám mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với nội dung vụ án mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô đã truy tố.

[3] Bị cáo Phan Trường V lợi dụng sự chủ quan, sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của người bị hại để chiếm đoạt số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) của chị Trương Thị Hồng N và một số tài sản trị giá 14.031.000đ (Mười bốn triệu không trăm ba mốt nghìn đồng) của anh Châu Thành V đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án kết án nhưng sau khi ra tù vẫn tiếp tục phạm tội. Điều này chứng tỏ bị cáo không có ý thức cải tạo, tu dưỡng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo hai lần

trộm cắp tài sản, lần thứ nhất của anh Châu Thành V giá trị tài sản 14.031.000đ, lần thứ hai trộm cắp của chị Trương Thị Hồng N số tiền 80.000.000đ vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự "*Phạm tội 2 lần trở lên*" .Tổng giá trị trài sản và số tiền bị cáo trộm cắp trong hai lần là 94.031.000đ(Chín tư triệu không trăm ba mốt nghìn đồng) nên bị cáo bị truy tố theo điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự "*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*". Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo Phan Trường V khai đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Châu Thành V cùng với Phan Bắc Hải trú tại thôn 4, xã Diên Bình, huyện ĐăkTô, tỉnh Kon Tum. Tuy nhiên, quá trình điều tra ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, cơ quan điều tra không thu thập được bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho lời khai của bị cáo là có căn cứ. Hiện tại, đối tượng Phan Bắc Hải đã bỏ trốn khỏi địa phương cơ quan điều tra đã có thống báo truy tìm đối tượng, khi tìm được đối tượng nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Anh Nguyễn Anh H là người được bị cáo rủ trộm cắp tiền của chị Trương Thị Hồng N nhưng anh H không đồng ý. Anh H không trực tiếp chứng kiến việc bị cáo Phan Trường V cạy cốp xe máy của chị N để trộm cắp tài sản nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm đối với Nguyễn Anh H .

Phan Trường V khai, bị cáo đã dùng toàn bộ số tiền chiếm đoạt được của chị Trương Thị Hồng N để tham gia đánh bạc vào đêm ngày 16 và 17/01/2019 tại lô cao su thuộc địa phận thôn 10, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào liên quan đến nội dung bị cáo đã khai nên không có cơ sở để xử lý hành vi đánh bạc.

Toàn bộ tài sản bị cáo trộm cắp được của anh Châu Thành V đều đem về nhà bà Lê Thị Nguyệt (Mẹ đẻ của bị cáo) để cất dấu, việc cất dấu tài sản trộm cắp này bà Nguyệt hoàn toàn không biết nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm đối với bà Lê Thị Nguyệt.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Châu Thành V yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản là 03 béc tưới cà phê có giá trị 1.317.000đ/béc x 3 béc = 3.951.000đ (Ba triệu chín trăm năm mươi mốt nghìn đồng).

Chị Trương Thị Hồng N yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền đã bị chiếm đoạt là 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng).

Các yêu cầu này của người bị hại có căn cứ nên được chấp nhận

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 04 béc tưới cà phê, 01 đầu bơm; 01 máy cưa lốc, quá trình điều tra đã trả lại cho anh Châu Thành V nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chiếc xe mô tô bị cáo khai đã cùng Phan Bắc Hải dùng để đi trộm cắp tài sản của anh Châu Thành V là xe của Hải. Hiện tại Hải bỏ trốn và mang theo xe cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường về dân sự nên phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ Điểm c khoản 2 điều 173; Điểm s khoản 1 điều 51; Điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Phan Trường V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Phan Trường V 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/02/2019. Được trừ đi thời gian bị cáo trốn khỏi nơi giam giữ từ ngày 22/3/2019 đến ngày 31/3/2019.

**** Về trách nhiệm dân sự:*** Áp dụng điều 584, 586, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Phan Trường V phải bồi thường cho anh Châu Thành V số tiền tương đương 03 béc tưới cà phê tổng giá trị 3.951.000đ. Bồi thường cho chị Trương Thị Hồng N số tiền đã bị chiếm đoạt 80.000.000đ(Tám mươi triệu đồng).

Áp dụng điều 357, điều 468 Bộ luật dân sự, khi bản án có hiệu lực pháp luật mà bị cáo không bồi thường đủ số tiền cho anh Châu Thành V và chị Trương Thị Hồng N khi anh V , chị N có đơn yêu cầu thi hành án thì bị cáo còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

**** Về xử lý vật chứng của vụ án:*** Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**** Về án phí:*** Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 6, điểm a, c khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Trường V phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm; 4.197.000đ tiền án dân sự sơ thẩm. Tổng số tiền án phí bị cáo phải nộp là 4.397.000đ (Bốn triệu ba trăm chín bảy nghìn đồng).

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm)

ngày kể từ ngày tuyên án (04/7/2019). Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo
- Bị hại
- VKSND huyện ĐăkTô
- VKS ND tỉnh Kon Tum
- TAND tỉnh Kon Tum
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- Sơ tư pháp tỉnh Kon Tum
- CA huyện ĐăkTô

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Châu